

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 191/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27-6-2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng;

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** không tham gia.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 319/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc “tranh chấp về ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Lâu D, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp D, xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ liên lạc: khu công nghiệp H, Công ty L1 mới thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Ông Châu Thành A, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Lâu D trình bày: Bà D và ông Châu Thành A quen biết nhau và tự tìm hiểu đi đến hôn nhân năm 2017, vợ chồng đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh An Giang và được cấp giấy chứng nhận ngày 10/5/2017. Thời gian chung sống thì có nhiều phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và thường xuyên cự cãi, hiện vợ

chồng đã ly thân 02 năm, nay yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Châu Thành A; về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Châu Thiện P, sinh ngày 29/11/2016. Hiện con đang chung sống với ông A, khi ly hôn, đồng ý để ông A được tiếp tục nuôi con chung; về tài sản chung và về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Châu Thành A không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Lầu D khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Châu Thành A. Ông A có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Lầu D có văn bản xin vắng mặt, ông Châu Thành A đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Lầu D và ông Châu Thành A là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày là do bất đồng quan điểm và thường xuyên cự cãi, hiện vợ chồng đã ly thân 02 năm. Hội đồng xét xử thấy rằng bà D xin ly hôn với ông A, bà D, ông A không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chính vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà D là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D.

[4] Về quan hệ con chung: Bà L Dánh xác định vợ chồng có 01 con chung là Châu Thiện P, sinh ngày 29/11/2016. Hiện con đang chung sống với ông A, khi ly hôn, bà D đồng ý để ông A được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản chung và về nợ chung: Bà Lầu D khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về án phí: Bà L Dánh phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lầu D.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lầu D ly hôn với ông Châu Thành A. Giấy chứng nhận kết hôn số 104 ngày 10/5/2017 do Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Bà L. Đánh xác định vợ chồng có 01 con chung là Châu Thiện P, sinh ngày 29/11/2016. Hiện con đang chung sống với ông A, khi ly hôn, bà D đồng ý để ông A được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Ông Châu Thành A cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà Lầu D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung và về nợ chung: Bà Lầu D khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về án phí: Bà Lầu D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015420 ngày 26/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Lầu D đã nộp đủ.

5) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã K, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng